TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11-AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2026/HS-ST
Ngày 10 tháng 09 năm 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11-AN GIANG

Tại điểm cầu trung tâm, trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11-An Giang

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Đào Thị Thu Vân và bà Lưu kim Thanh Tuyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thảo, Thư ký Toà án nhân dân khu vực 11- An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11-An Giang tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh Kiệt - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần, P trại tạm giam Chợ M – thuộcTrại tạm giam số 01 Công an tỉnh A:

Ông Võ Xuân H, là công chức Tòa án nhân dân khu vực 11- An Giang.

Ngày 10 tháng 09 năm 2026, Tòa án nhân dân khu vực 11-An Giang xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến, vụ án hình sự thụ lý số: 64/2026/TLST-HS ngày 29 tháng 07 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 167/2026/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 08 năm 2026, đối với bị cáo:

Phan Hà Tuấn A (T), số căn cước công dân 089087017629, sinh ngày 12/03/1987, tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp M, xã N, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo, quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Phố A1 và bà Hà Thị Kim T1, chưa có vợ con;

Tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 15/09/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hanh chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 20 tháng, chấp hành xong ngày 24/11/2024. Ngày 24/11/2024, bị Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh An Giang ra Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, thời giang 24 tháng từ ngày 24/11/2024 đến ngày 24/11/2026.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 08/02/2026, tại Phân trại tạm giam C – thuộcTrại tạm giam số 01 Công an tỉnh A. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1) Hà Thị Kim T1, sinh năm 1959; vắng mặt;

2) Nguyễn Ngọc H1, sinh năm 1976; vắng mặt;

3) Lê Minh N, sinh năm 1990; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau: Ngày 15/9/2023, Phan Hà Tuấn A bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 20 tháng, chấp hành xong 24/11/2024 (được giảm thời hạn 122 ngày). Ngày 24/11/2024, Ủy ban nhân dân xã M (nay là xã N), tỉnh An Giang ra Quyết định quản lý sau cai nghiện ma tuý tại nơi cư trú, thời gian 24 tháng, từ ngày 24/11/2024 đến ngày 24/11/2026 đối với Tuấn A, tại ấp M, xã M (nay là xã N), tỉnh An Giang.

Khoảng 09 giờ ngày 25/12/2025, nhận được tin báo của người dân, Phan Hà Tuấn A có dấu hiệu sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của Tuấn A, nên Công an xã N tiến hành đến kiểm tra và mời Tuấn A về trụ sở Công an xã làm việc. Tuấn A khai nhận, ngày 24/12/2025, Tuấn A đến phường C gặp người thanh niên lạ mặt (không rõ họ tên, địa chỉ) mua 90.000 đồng ma túy đá, mang về nhà và sử dụng một mình, nên Công an xã tiến hành thụ lý tin báo để xác minh xử lý.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 08/02/2026, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân. Lực lượng Công an xã N tiến hành kiểm tra, phát hiện Tuấn A đang sử dụng ma túy tại nhà. Qua kiểm tra, phát hiện 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng (nghỉ là ma túy), 01 đoạn ống hút nhựa màu tím, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (nghỉ là ma tủy) và nhiều vật chứng có liên quan. Tuấn A khai nhận 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng, 01 đoạn ống hút nhựa màu tím, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy đá và ma túy loại Heroine, Tuấn A mua của người tên B ở phường C (không rõ họ, địa chỉ) vào ngày 08/02/2026, giá 140.000 đồng, để sử dụng. Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tuấn A và thu giữ vật chứng có liên quan.

* Vật chứng thu giữ: 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, chứa ma túy loại heroine; 01 đoạn ống hút nhựa màu tím, chứa ma túy đá; 01 bình nhựa màu trắng, nắp dán băng keo đen, có gắn nó thủy tinh và ống hút màu tím; 01 ống kim tiêm màu trắng, 01 bật lửa màu xanh của Tuấn A.

* Kết luận giám định số 10/KL-KTHS ngày 02/01/2026 của Phòng K - Công an tỉnh A (giám định nước tiểu của Phan Hà Tuấn A): Mẫu M gửi đến giám định có chứa thành phần chất ma túy, loại Methamphetamine.

* Kết luận giám định số 414/KL-KTHS ngày 10/02/2026 của Phòng K - Công an tỉnh A: Mẫu M1 gửi đến giám định là ma tuý, loại: Heroine, có khối lượng 0,0880 gam; mẫu M2 gửi đến giám định là ma tuý, loại: Methamphetamine, có khối lượng 0,0500 gam.

* Kết luận giám định số 484/KL-KTHS ngày 17/02/2026 của Phòng K - Công an tỉnh A (giám định nước tiểu của Phan Hà Tuấn A): Mẫu M gửi đến giám định có chứa thành phần chất ma túy, loại Methamphetamine.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh A khởi tố Tuấn A, để điều tra xử lý. Trong quá trình điều tra, bị can Tuấn A thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Cáo trạng số 106/CT-VKSKV11 ngày 29 tháng 07 năm 2026, của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11-An Giang truy tố Phan Hà Tuấn A (T) về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội "Sử dụng trái phép chất ma túy", theo điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất vụ án, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: điểm i khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025, xử phạt bị cáo Phan Hà Tuấn A (T) từ 03 năm đến năm 03 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp chung từ 05 năm ... tháng đến 06 năm tù.

- Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy đá còn lại sau giám định; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, chứa ma túy loại heroine; 01 đoạn ống hút nhựa màu tím, chứa ma túy đá; 01 bình nhựa màu trắng, nắp dán băng keo đen, có gắn nó thủy tinh và ống hút màu tím; 01 ống kim tiêm màu trắng, 01 bật lửa màu xanh.

Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của những người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Bị cáo Phan Hà Tuấn A (T) đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy. Ngày 25/12/2025, Tuấn A tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine tại ấp M, xã N, tỉnh An Giang. Vì vậy, Tuấn A phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã thực hiện. Theo kết luận giám định Mẫu nước tiểu của Phan Hà Tuấn A (T) có chứa thành phần ma túy, loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025 có khung hình phạt từ 02 năm đến 03 năm tù.

Ngoài ra, Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 08/02/2026, tại nhà của Tuấn A tại ấp M, xã N, tỉnh An Giang, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ ma túy. Theo kết luận giám định là ma tuý, loại: Heroine, có khối lượng 0,0880 gam; loại: Methamphetamine, có khối lượng 0,0500 gam. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm 1 khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 03 năm đến 05 năm.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người. Do vậy, cần phải xử nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, nhận thấy: Bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân nhận thức rõ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó Cáotrạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, theo quy định tại điểm điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hiện tại trên địa bàn các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và làm phát sinh các tội phạm khác. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội. Xét thấy mức hình phạt tù có thời hạn mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra, nên đề nghị này được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng. Tuy nhiên, bị cáo không có nghề nghiệp, nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Đối với: Người bán ma túy cho Tuấn A, không rõ nhân thân, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh A tiếp tục làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng: 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, chứa ma túy loại heroine; 01 đoạn ống hút nhựa màu tím, chứa ma túy đá; 01 bình nhựa màu trắng, nắp dán băng keo đen, có gắn nó thủy tinh và ống hút màu tím; 01 ống kim tiêm màu trắng, 01 bật lửa màu xanh của Tuấn A, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh A đã thu giữ là vật dùng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Hà Tuấn A (T) phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025: Xử phạt: Bị cáo Phan Hà Tuấn A (T) 03 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 02 năm 06 tháng tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt của 02 tội là 06 năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính ngày bắt, tạm giam (ngày 08/02/2026).

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) Phong bì màu trắng được niêm phong (Vụ số 434 -2026), có in hình dấu mộc tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh A và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Thị Mỹ H2, Trần Mạnh P1. Bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau khi giám định, khối lượng 0,080gam;

- 01 (một) bình nhựa màu trắng, nắp quấn băng keo màu đen, có gắng nỏ thủy tinh và ống hút màu tím;

- 01 (một) ống kim tiêm màu trắng, có gắn nắp màu đỏ;

- 01 (một) bật lửa màu xanh.

(Vật tịch thu tiêu hủy theo biên bản giao vật chứng ngày 31/03/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh A và P trại tạm giam Chợ Mới thuộc Trại tạm giam số 01 Công an tỉnh A).

Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phan Hà Tuấn A (T) phải chịu 200.000đồng (Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 11-An Giang;
- Công an tỉnh An Giang;
- CQTHAHS Công an tỉnh An Giang;
- Phân trại tạm giam khu vực Chợ Mới thuộc Trại tạm giam số 01 Công an tỉnh An Giang;
- Trại tạm giam số 01 Công an tỉnh An Giang;
- THADS tỉnh An Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Hành chính tư pháp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Hùng